

XÁC ĐỊNH ĐỘNG CƠ THAM GIA THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO CỦA SINH VIÊN NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO ĐÀ NẴNG

Đỗ Thị Thu Hiền

Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng

Tóm tắt: Thể thao thành tích cao là một bộ phận cấu thành của thể thao Việt Nam cũng đã có những bước phát triển vượt trội, góp phần nâng cao vị thế và đưa nền thể thao nước nhà nhanh chóng hội nhập với nền thể thao trong khu vực, châu lục và thế giới. Tuy nhiên, những thành tích đạt được còn khiêm tốn. Vì vậy, ngành Thể dục thể thao (TDTT) nước ta đã xác định: “Phát triển thể thao thành tích cao” là một trong ba nhiệm vụ xuyên suốt của ngành mà trước tiên phải hoàn chỉnh hệ thống đào tạo tài năng thể thao Quốc gia. Khác với hoạt động thể dục thể thao quần chúng và thể thao giải trí, thể thao thành tích cao có những đặc thù riêng, trong đó đối tượng tham gia là những vận động viên được tuyển chọn và huấn luyện khoa học theo các tiêu chuẩn khắt khe về năng lực thể chất, trình độ kỹ thuật và kỹ năng. Phát triển thể thao thành tích cao là nhiệm vụ quan trọng trong phát triển TDTT của quốc gia. Vì vậy việc xác định động cơ tham gia tập luyện thể thao thành tích cao là một nội dung rất quan trọng trong việc đào tạo vận động viên.

Từ khóa: Động cơ, thể thao thành tích cao, thể dục thể thao.

DETERMINING THE MOTIVATION TO PARTICIPATE IN HIGH-PERFORMANCE SPORTS OF SPORTS TRAINING STUDENTS AT DA NANG SPORT UNIVERSITY

Do Thi Thu Hien

Danang University of Sports and Physical Education

Abstract: High-performance sports are a component of Vietnamese sports and have also made outstanding progress, contributing to raising the position and quickly integrating the country's sports with sports in the region, continent and the world. However, the achievements are still modest. Therefore, the Sports and Physical Training sector of our country has identified: “Developing high-performance sports” as one of the three cross-cutting tasks of the sector, first of all, it is necessary to complete the national sports talent training system. Different from mass sports and recreational sports, high-performance sports have their own characteristics, in which the participants are athletes who are selected and scientifically trained according to strict standards of physical capacity, technical level and skills. Developing high-performance sports is an important task in the development of national sports. Therefore, determining the motivation to participate in high-performance sports training is a very important content in athlete training.

Keywords: Motor, high performance sport, physical education.

Nhận bài: 16/03/2025

Phản biện: 11/04/2025

Duyệt đăng: 15/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Động cơ tham gia thể thao là một mặt ý thức của người tập trong đó phản ánh tư tưởng, tình cảm thúc đẩy họ tập luyện. Động cơ miêu tả trạng thái kích thích bên trong, điều khiển và chỉ đạo hành vi. Động cơ tham gia thể thao ở từng lứa tuổi, giới tính, thành phần xã hội,... trong từng thời kỳ là rất khác nhau và cần thiết để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Động lực có thể là hứng thú, ước vọng, mục đích, lý tưởng khác nhau. Mục đích của hoạt động thể hiện ở chỗ con người muốn làm gì hoặc được cái gì, động lực nói rõ vì sao họ muốn làm điều đó. Động lực có quan hệ mật thiết với mục đích, khi động lực phù hợp hoàn toàn với mục đích thì hiệu suất hoạt động sẽ rất cao và ngược lại. Nhận thấy điều đó là hết sức cần thiết nên chúng tôi tiến hành nghiên cứu “Xác định động cơ tham gia thể thao thành

tích cao của sinh viên ngành huấn luyện thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng”.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp và tổ chức nghiên cứu:

Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu có liên quan, Phương pháp phỏng vấn, Phương pháp kiểm tra sơ phạm, Phương pháp phân tích SWOT, Phương pháp toán học thống kê.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1 Kết quả kiểm định độ tin cậy của các tiêu chí đánh giá động cơ khi tham gia thể thao thành tích cao của sinh viên

Sau khi tham khảo các đề tài nghiên cứu khoa học, các tài liệu về động cơ ở trong nước và ngoài nước, các lý thuyết về động cơ của Jim Taylor (2009), Maslow (1943), Phạm Ngọc Viễn... chúng tôi đưa ra 30 tiêu chí (dự kiến) đánh giá động cơ khi tham gia

thể thao chuyên nghiệp của một số đội tuyển. Kết quả phỏng vấn được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1: Kết quả lựa chọn tiêu chí đánh giá động cơ khi tham gia thể thao thành tích cao của sinh viên (n=20)

TT	Các biến động cơ	Đồng ý	Tỉ lệ %
1	Cảm giác thỏa mãn, dễ chịu, sáng khoái, hạnh phúc	14	70
2	Bị cuốn hút bởi các tình huống gay cấn, sôi nổi, hồi hộp của các cuộc thi đấu	19	95
3	Rung cảm bởi vẻ đẹp, tính nghệ thuật của các động tác, tư thế trong thi đấu	10	50
4	Muốn được cạnh tranh với các đối thủ mạnh trong nước và quốc tế	18	90
5	Do sự hấp dẫn của môn thể thao	20	100
6	Vì sức khỏe và sự hoàn thiện năng lực thể chất của bản thân	17	86
7	Thỏa mãn nhu cầu được thể hiện khả năng của bản thân	18	90
8	Bạn muốn thành đạt trong thể thao	19	95
9	Thỏa mãn được tham gia thi đấu	18	90
10	Muốn được thể hiện lòng dũng cảm, tính quyết đoán trong các tình huống nguy hiểm của tập luyện và thi đấu thể thao	20	100
11	Muốn có môi trường sinh hoạt lành mạnh, tránh thói hư tật xấu ngoài xã hội	13	65
12	Có điều kiện thuận lợi tập luyện môn thể thao	14	70
13	Muốn được vào đội tuyển Quốc gia	18	90
14	Luôn tự tin sẽ đạt được huy chương cấp độ khu vực (Đông Nam Á) trở lên	17	85
15	Muốn lập kỷ lục cho môn thể thao của mình	19	95
16	Duy trì trình độ thể thao đã đạt được và cố gắng đạt thành tích cao hơn	20	100
17	Định hướng của bố (mẹ)	18	90
18	Vì bố (mẹ) là VĐV-HLV môn thể thao đó nên muốn nối nghiệp bố (mẹ)	19	95
19	Muốn được ưu tiên điểm trong các kỳ thi tốt nghiệp từng cấp, lớp	12	60
20	Không muốn phụ lòng tin của mọi người	17	85
21	Muốn mình có một nghề là thể thao chuyên nghiệp	20	100
22	Muốn có thêm cơ hội kết bạn, giao lưu, giao tiếp, gặp gỡ những người cùng sở thích	9	45
23	Muốn được đi đây đó trong nước và quốc tế	17	85
24	Muốn được sự tôn trọng từ người khác	17	85
25	Chế độ tiền lương, tiền thưởng hấp dẫn	18	90
26	Mong muốn mang lại vinh quang cho tổ quốc, đơn vị, tập thể	18	90
27	Mong muốn truyền đạt kinh nghiệm, kiến thức cho các VĐV khác	17	85
28	Mong muốn duy trì và tăng cường danh tiếng, thu nhập từ hoạt động thể thao	17	85
29	Vì đam mê	19	95
30	Do ngưỡng mộ ngôi sao thể thao	19	95

Từ kết quả khảo sát ở bảng 1, chúng tôi lựa chọn những tiêu chí có tỉ lệ phần trăm đồng ý từ 80% trở lên để nghiên cứu tiếp theo. Sau khi khảo sát 20 chuyên gia về các tiêu chí động cơ và tiến hành phân tích độ tin cậy nội tại lần 1, kết quả đã loại ra 6 tiêu chí đánh giá động cơ còn lại 24 tiêu chí. Để đảm bảo độ tin cậy của các tiêu chí cần lựa chọn để nghiên cứu đề tài tiến hành khảo sát thử nghiệm trên 50 sinh viên khoa Huấn luyện thể thao. Số phiếu phát ra 50, số phiếu thu lại 50

phiếu, đạt 100%. Kết quả phân tích sau khi khảo sát trên 50 sinh viên về động cơ tham gia thể thao thành tích cao. Kết những tiêu chí có số người đồng ý từ 80% trở lên tác giả lựa chọn. Tác giả chọn được 18 tiêu chí để nghiên cứu và phân ra thành 2 nhóm động cơ của sinh viên khi tham gia thể thao thành tích cao.

a. Nhóm động cơ gián tiếp (hay bên ngoài) gồm có 10 biến quan sát:

- Chế độ tiền lương, tiền thưởng hấp dẫn

- Do sự hấp dẫn của môn thể thao
 - Định hướng của bố (mẹ)
 - Do ngưỡng mộ ngôi sao thể thao
 - Vì bố (mẹ) là VĐV-HLV môn thể thao đó nên muốn nối nghiệp bố (mẹ)
 - Mong muốn mang lại vinh quang cho tổ quốc, đơn vị, tập thể
 - Bị cuốn hút bởi các tình huống gay cấn, sôi nổi, hồi hộp của các cuộc thi đấu
 - Mong muốn duy trì và tăng cường danh tiếng, thu nhập từ hoạt động thể thao
 - Muốn được cạnh tranh với các đối thủ mạnh trong nước và quốc tế
 - Không muốn phụ lòng tin của mọi người
- b. Nhóm động cơ trực tiếp (hay bên trong) gồm có 8 biến quan sát:*
- Luôn tự tin sẽ đạt được huy chương cấp độ khu vực (Đông Nam Á) trở lên
 - Muốn mình có một nghề là thể thao chuyên nghiệp
 - Duy trì trình độ thể thao đã đạt được và cố gắng đạt thành tích cao hơn
 - Bạn muốn thành đạt trong thể thao
 - Muốn được vào đội tuyển Quốc gia
 - Muốn lập kỷ lục cho môn thể thao của mình
 - Thỏa mãn được tham gia thi đấu
 - Vì đam mê

2.2.2. Đề xuất giải pháp để tăng tính hiệu quả cho công tác quản lý sinh viên một số đội tuyển khi tham gia thể thao thành tích cao tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

Qua phân tích đánh giá về các yếu tố, điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng, để đạt được những tiềm

năng này thì các vấn đề về khó khăn trở ngại chính và những thách thức lớn cần phải được giải quyết triệt để, trong đó vấn đề về các dịch vụ, cá nhân sinh viên, chuyên môn HLV, Kinh tế... Qua phân tích đánh giá bằng công cụ SWOT, trong phần nghiên cứu này, đề tài đã đưa ra được 8 điểm mạnh, 7 điểm yếu, 5 cơ hội và 8 thách thức tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng. Trên cơ sở phân tích theo mô hình SWOT, chúng tôi lựa chọn 4 nhóm giải pháp:

- Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ
- Nhóm giải pháp phát triển nguồn nhân lực
- Nhóm giải pháp nâng cao cơ sở vật chất
- Nhóm giải pháp phát triển nguồn tài chính

III. KẾT LUẬN

Từ kết quả nghiên cứu chúng tôi rút ra một số kết luận sau:

Kết quả nghiên cứu đã xây dựng được 18 tiêu chí đánh giá động cơ của sinh viên khi tham gia thể thao chuyên nghiệp.

- Kết quả các tiêu chí đánh giá động cơ chia thành 2 nhóm: động cơ trực tiếp (8 tiêu chí) và động cơ gián tiếp (10 tiêu chí) của sinh viên khi tham gia thể thao chuyên nghiệp của sinh viên một số đội tuyển tập huấn tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.

- Kết quả nghiên cứu đã đề xuất được 4 nhóm giải pháp để tăng tính hiệu quả cho công tác quản lý một số đội tuyển khi tham gia thể thao chuyên nghiệp tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng như sau: Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ; Nhóm giải pháp phát triển nguồn nhân lực; Nhóm giải pháp nâng cao cơ sở vật chất; Nhóm giải pháp phát triển nguồn tài chính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Lê Công Bằng (2014), *Nhu cầu, động cơ và khó khăn của sinh viên khi tham gia các hoạt động thể thao ngoại khóa tại một số trường đại học Thành phố Hồ Chí Minh.*
- [2]. Tài Lê Phong Điền (2016), *Khảo sát nhu cầu và động cơ tập luyện thể thao của vận động viên đội tuyển Paragames Việt Nam.*
- [3]. Trần Hiếu (2015), *Thực trạng phát triển thể thao chuyên nghiệp ở Việt Nam.*
- [4]. Cao Thị Thu Hương (2016), *Đánh giá sự hài lòng về cơ sở vật chất của vận động viên tập huấn tại trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia TP.HCM.*
- [5]. Nguyễn Thị Hồng Liên, (2014), *Lý luận và thực tiễn xây dựng hệ thống chính sách phát triển thể dục, thể thao.*